

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HS-ST
Ngày: 24 - 8 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Kiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thanh Hùng;

Bà Chung Thị Thu Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đình Duẩn, là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Minh H**, sinh năm 1992, tại tỉnh Đồng Tháp; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 295^A ấp B, xã H, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Tài xế lái xe ô tô; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Đăng K (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Đức H; chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không có; đầu thú ngày: 25/12/2017; bắt tạm giam từ ngày 03/5/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, tỉnh Đồng Tháp; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: **Hồ Kim X**, sinh năm 1993; đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp V, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ; *Tạm trú tại:* 421 khóm B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. **Nguyễn Huỳnh H**, sinh năm 1990; vắng mặt;
2. **Nguyễn Trường G**, sinh năm 1992; vắng mặt;
3. **Huỳnh Hữu T**, sinh năm 1996; vắng mặt;
4. **Văng Công T**, sinh năm 1989; vắng mặt;

5. **Phan Thị Cẩm L**, sinh năm 1997; vắng mặt;
6. **Bùi Hữu N (D)**, sinh năm 1988; vắng mặt;
7. **Lê Anh T**, sinh năm 1971; vắng mặt;
8. **Nguyễn Phú Q**, sinh năm 1993; vắng mặt;
9. **Hồ Kim N**, sinh năm 1991; vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ, ngày 24/12/2017, Bùi Minh H cùng với Nguyễn Huỳnh H, Nguyễn Trường G, Văng Công T và Huỳnh Hữu T cùng nhau uống rượu tại quán Ốc Đêm tại thị trấn L. Đến khoảng 18 giờ 30 phút, cả nhóm rủ nhau đi hát Karaoke và uống rượu tiếp, thì mọi người đồng ý. Minh H cùng Huỳnh H, G, T và T đến quán Karaoke Ngọc Anh tại thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp thuê phòng Vip 1 để hát Karaoke và nhậu tiếp. Khi vào phòng, Minh H kêu 01 kết bia Tiger nâu và gọi 02 người phục vụ là Hồ Kim X, sinh năm 1993 và Phan Thị Cẩm L, sinh năm 1997 vào để rót bia và chọn bài hát. Hát được một lúc thì Văng Công T ra về trước, còn lại Minh H, Huỳnh H, G, T, X và L tiếp tục uống bia và hát Karaoke.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Hồ Kim X cầm ly bia mời Minh H uống bia, nhưng Minh H không uống. Do thấy Minh H đã say rượu, nên X lấy khăn lau mặt cho Minh H, nhưng Minh H không đồng ý và liền đứng dậy đối diện với X khoảng 50cm tay phải cầm vỏ chai bia Tiger nâu (loại chai thủy tinh) đang để trên bàn đánh từ phải sang trái trúng vào mắt trái của X 01 cái. Sau đó được mọi người can ngăn và đưa X đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện L rồi chuyển đến bệnh viện mắt tại Thành phố Hồ Chí Minh để điều trị đến ngày 03/01/2018 thì xuất viện về nhà. Đến ngày 25/12/2017 Bùi Minh H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ của:

- Nguyễn Phú Q 32 (Ba mươi hai) mảnh vỡ vỏ chai bia Tiger màu nâu;
- Bùi Minh H 01 (một) áo khoác bằng vải màu đen; 01 (một) áo thun ngắn tay màu trắng; 01 (một) quần sọt Jean màu xanh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 96/TgT ngày 22 tháng 3 năm 2018 của Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Đồng Tháp đã giám định cho Hồ Kim X kết luận như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Hai sẹo vết thương phần mềm lành tốt.
 - Mù mắt trái.

2. Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hồ Kim X do thương tích gây ra tại thời điểm giám định là 42% (Bốn mươi hai phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Mất trái mù gây dị tật.
- Chấn thương vùng mắt do vật tày gây nên.

Sau khi sự việc xảy ra, Bùi Minh H đã tác động gia đình thỏa thuận bồi thường, khắc phục hậu quả cho chị Hồ Kim X số tiền 80.000.000đ và được chị X làm đơn bãi nại yêu cầu không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Bùi Minh H.

Bản cáo trạng số: 13/CT-VKS-LVo ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Bùi Minh H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Bùi Minh H theo cáo trạng, đồng thời khẳng định việc truy tố trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cụ thể: Khoảng 21 giờ, ngày 24/12/2017, tại quán Karaoke Ngọc Anh thuộc khóm B, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp, mặc dù không có mâu thuẫn gì với chị Hồ Kim X, nhưng trong lúc say rượu, Bùi Minh H đã vô cớ cầm vỏ chai bia Tiger màu nâu (loại chai thủy tinh) là hung khí nguy hiểm đánh trúng vào vùng mắt trái chị X 01 cái. Hậu quả làm chị X bị mù mắt trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 42% (Bốn mươi hai phần trăm). Hành vi của Bùi Minh H đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của chị Hồ Kim X một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Trên cơ sở phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nguyên nhân, điều kiện dẫn đến tội phạm, nhân thân của bị cáo và quy định của pháp luật, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bị cáo Bùi Minh H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 và áp dụng điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Minh H mức hình phạt từ 02 năm đến 03 năm tù;

+ Về trách nhiệm dân sự: Đã tự thỏa thuận bồi thường xong, bị hại X không yêu bị cáo cầu bồi thường gì thêm, nên đề nghị không giải quyết;

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 32 (Ba mươi hai) mảnh vỏ chai bia Tiger màu nâu là hung khí gây án và 01 (một) áo khoác bằng vải màu đen; 01 (Một) áo thun ngắn tay màu trắng; 01 (Một) quần sọt Jean màu xanh do Bùi Minh H không yêu cầu nhận lại.

- Bị cáo Bùi Minh H đồng ý phiên tòa xét xử vắng mặt đối với bị hại Hồ Kim X, người làm chứng Huỳnh H, T, G, T, Cẩm L, Hữu N, Anh T, Phú Q và Kim N, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng, nội

dụng vụ án như đã nêu ở trên, không khiếu nại gì về kết quả kết luận giám định đối với thương tật của chị X; tại phần tranh luận bị cáo cũng không phát biểu tranh luận với Kiểm sát viên; lời nói sau cùng của bị cáo là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Minh H khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng như nội dung Cáo trạng và nội dung vụ án như đã nêu ở trên.

Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Minh H đúng với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, cùng các chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án; tại phần tranh luận bị cáo không phát biểu tranh luận gì với Kiểm sát viên, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý; đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ thể lực và trí lực nhận biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật; gây thương tích cho chị X với tỷ lệ thương tật là 42%, vô cớ cầm vỏ chai bia Tiger màu nâu (loại chai thủy tinh) là hung khí nguy hiểm, đây là những tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó, đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Bùi Minh H đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”, phạm vào khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[3]. Hành vi phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” của bị cáo Bùi Minh H xảy ra trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật. So sánh đối chiếu Bộ luật hình sự năm 1999 với Bộ luật hình sự năm 2015 đối với tội này, thì quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt tù thấp hơn quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999, là có lợi hơn cho bị cáo. Do đó áp dụng quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự 2015 để xét xử đối với bị cáo.

Tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một

trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm ...;

...;

i) Có tính chất côn đồ;

...;

2. ...;

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) ...;

...;

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Minh H là rất nghiêm trọng, đã làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, xâm phạm đến sức khỏe của bị hại Hồ Kim X một cách trái phép. Sức khỏe là vốn quý nhất của con người, là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi trái phép xâm phạm đến. Bị cáo đã vô cớ cầm vỏ chai bia Tiger màu nâu (loại chai thủy tinh) là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho bị hại Hồ Kim X với tỷ lệ thương tật là 42%, làm ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến sức khỏe của bị hại Hồ Kim X đó là bị hại X bị mù mắt trái. Hành động và việc làm của bị cáo Bùi Minh H bị pháp luật nghiêm cấm, xã hội lên án, vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời nhằm mục đích giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt thích đáng, tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo đã ra đầu thú; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại Hồ Kim X xong, đồng thời được bị hại Hồ Kim X làm đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự; bị cáo là bộ đội xuất ngũ và có thành tích xuất sắc trong học tập, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo H.

[5]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Bùi Minh H là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, Hội

đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Bùi Minh H mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo và nhằm mục đích phòng ngừa chung trong xã hội.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong, bị hại X không yêu cầu bị cáo H bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng với quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Bị cáo Bùi Minh H bị kết tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9]. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Minh H 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/5/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 32 (Ba mươi hai) mảnh vỡ vỏ chai bia Tiger màu nâu; 01 (một) áo khoác bằng vải màu đen; 01 (Một) áo thun ngắn tay màu trắng; 01 (Một) quần sọt Jean màu xanh.

Toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Đồng Tháp giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 22/8/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, tỉnh Đồng Tháp và Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Bùi Minh H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Bùi Minh H có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại Hồ Kim X vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án này hoặc bản án này được tổng đạt theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp Đồng Tháp;
- VKSND huyện L;
- CQ CSĐT Công an huyện L;
- CC THADS huyện L;
- Bị cáo H; Bị hại X;
- Lưu: HSVA, VPTA (Duan).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Trần Văn Kiến